

Số: /KH-ĐHKTQD

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

## **KẾ HOẠCH**

### **Tổ chức cho sinh viên đại học chính quy đi học GDQP và AN tại các Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh năm 2026**

#### **1. Căn cứ xây dựng kế hoạch**

- Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh ngày 19 tháng 6 năm 2013 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Thông tư liên tịch số 18/2015/TTLT-BGDĐT-BLĐT BXH ngày 08/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học;
- Thông tư số 05/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình Giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học;
- Công văn số 32/DQ-CQTT ngày 26/7/2021 của Cơ quan Thường trực Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương về tổ chức giảng dạy môn Giáo dục quốc phòng và an ninh;
- Công văn số 5307/BGDĐT-GDQPAN ngày 05/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh năm học 2025–2026;
- Công văn số 4887/QĐ-BQP ngày 01/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc điều chỉnh, bổ sung danh sách liên kết đào tạo môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh;
- Quyết định số 1229/QĐ-ĐHKTQD ngày 23/7/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân về việc ban hành Đề án đổi mới phương thức học tập các môn học GDQP&AN tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân;
- Kế hoạch số 2499/KH-ĐHKTQD ngày 27/10/2025 của Giám đốc Đại học Kinh tế Quốc dân về việc ban hành kế hoạch đào tạo đại học chính quy năm học 2026.

#### **2. Nội dung kế hoạch**

##### **2.1. Sinh viên ĐHCQ khóa 67 và các khóa khác**

- Nội dung đào tạo: 04 học phần trong chương trình đào tạo theo quy định hiện hành
- Số lượng dự kiến: 5000 sinh viên
- Thời gian dự kiến (02 đợt): tháng 01/2026 và tháng 6/2026

##### **2.2. Địa điểm học: Các trung tâm GDQP&AN do Đại học khảo sát lựa chọn**

##### **2.3. Kinh phí tổ chức đào tạo:**

- Học phí:

+ Sinh viên đóng học phí cho các học phần GDQP&AN theo chương trình đào tạo và quy định của Đại học, thể hiện trên tài khoản sinh viên khi đăng ký học.

+ Đại học chi trả học phí cho các trung tâm đào tạo GDQP&AN theo hợp đồng đào tạo.

- Các khoản kinh phí phát sinh khác trong thời gian sinh viên học tập tại các trung tâm GDQP&AN:

| TT | Nội dung                                                                                                                   | Ghi chú           |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 1  | Tiền thuê xe ô tô đưa, đón sinh viên từ ĐHKQTĐ đến các trung tâm GDQP-AN và ngược lại (đối với các học phần học tập trung) | Đại học chi trả   |
| 2  | Tiền bảo quản quân trang                                                                                                   | Sinh viên chi trả |
| 3  | Tiền ăn của sinh viên trong thời gian học tập GDQP&AN tại các trung tâm                                                    | Sinh viên chi trả |
| 4  | Tiền điện, nước sinh hoạt, thuê quạt, các chi phí các nhân khác                                                            | Sinh viên chi trả |

#### 2.4. Chương trình đào tạo

| TT                           | Nội dung chương trình                                  | Số tiết    | Thời lượng (tiết) |           |
|------------------------------|--------------------------------------------------------|------------|-------------------|-----------|
|                              |                                                        |            | Lý thuyết         | Thảo luận |
| 1                            | Học phần 1: Đường lối QP&AN của Đảng Cộng sản Việt Nam | 45         | 37                | 8         |
| 2                            | Học phần 2: Công tác QP-AN                             | 30         | 22                | 8         |
| 3                            | Học phần 3: Quân sự chung                              | 30         | 14                | 16        |
| 4                            | Học phần 4: Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật  | 60         | 4                 | 56        |
| <b>Tổng cộng (8 tín chỉ)</b> |                                                        | <b>165</b> | <b>77</b>         | <b>88</b> |

*Theo Thông tư 05/2020/TT-BGDĐT 18/3/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành chương trình GDQP&AN trong trường trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học*

**2.5. Nội quy và quy định:** sinh viên phải tuân thủ các quy định của Trung tâm GDQP&AN và của Đại học KTQĐ trong thời gian đào tạo.

### 3. Tổ chức triển khai

#### 3.1. Làm việc và tổ chức ký kết hợp đồng với các trung tâm GDQP&AN

- Thời gian dự kiến: trước 31/01/2026.

- Chủ trì: Ban Giám đốc.

- Thành phần:

+ Phía đối tác: Ban lãnh đạo các Trung tâm GDQP&AN

+ Phía Đại học: đại diện lãnh đạo các đơn vị trong Đại học;

#### 3.2. Tổ chức cho sinh viên đi học các học phần tại các TT GDQP&AN

- Chủ trì: Tổ công tác theo Quyết định của Giám đốc.

- Thời gian dự kiến: 15/01/2026 (có thể điều chỉnh cho phù hợp với kế hoạch đào tạo và Hợp đồng ký kết với các trung tâm GDQP&AN).

- Đơn vị phối hợp: Các khoa/viện đào tạo.

#### 3.3. Phối hợp với các Trung tâm GDQP&AN trong công tác quản lý sinh viên

- Chủ trì: Tổ công tác theo Quyết định của Giám đốc.

- Đơn vị phối hợp: Các khoa/viện đào tạo.
- Đại học sẽ cử cán bộ quản lý và theo dõi các lớp học GDQP&AN tại trung tâm và tổ chức đoàn kiểm tra tình hình học tập của sinh viên.

### **3.4. Tổng kết khóa học và báo cáo kết quả**

- Tổ chức tổng kết sau khi kết thúc công tác đào tạo.
- Thành phần: Tổ công tác theo Quyết định của Giám đốc và đại diện lãnh đạo các khoa/viện.

## **4. Phân công tổ chức triển khai**

### **4.1. Phòng QLĐT: Đơn vị thường trực trong công tác tổ chức**

- Đầu mối phối hợp với các khoa/viện đào tạo, các đơn vị trong Đại học để lập danh sách sinh viên, thông báo đến sinh viên, xây dựng quy trình và tổ chức cho sinh viên đi học GDQP&AN tại các Trung tâm;
- Đầu mối phối hợp với Trung tâm GDQP&AN để tổ chức bàn giao sinh viên; quản lý sinh viên trong quá trình học và tổ chức tiếp nhận sinh viên sau khi hoàn thành khóa học;
- Đầu mối phối hợp với Phòng TC-KT xây dựng dự toán kinh phí hỗ trợ công tác tổ chức cho sinh viên đi học GDQP&AN;
- Thường xuyên báo cáo Giám đốc, Tổ công tác về tiến độ triển khai công việc.

**4.2. Phòng TC-KT:** Chủ trì trong việc thẩm định hợp đồng phối hợp đào tạo, thẩm định xây dựng dự toán kinh phí hỗ trợ công tác tổ chức; Công tác thanh lý hợp đồng và thanh quyết toán cho các khâu công việc.

**4.3. Phòng Tổng hợp:** Chủ trì tổ chức lễ ký hợp đồng phối hợp đào tạo giữa Đại học với các Trung tâm GDQP&AN.

**4.4. Các khoa/viện đào tạo và các đơn vị liên quan:** Phối hợp với Phòng QLĐT và Tổ công tác của Đại học trong công tác tổ chức cho sinh viên đi học GDQP&AN tại các Trung tâm.

Căn cứ vào kế hoạch công việc trên, yêu cầu các đơn vị, cá nhân nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ được giao theo đúng kế hoạch, quy trình. Trong quá trình triển khai có vướng mắc, phát sinh các đơn vị báo cáo Giám đốc (qua Phòng QLĐT) để kịp thời giải đáp và hướng dẫn thực hiện.

(TS Lê Anh Đức, Trưởng phòng QLĐT, email: [ducla@neu.edu.vn](mailto:ducla@neu.edu.vn))

(ThS Lê Hà, Phòng QLĐT, email: [hale@neu.edu.vn](mailto:hale@neu.edu.vn))

**GIÁM ĐỐC**

### **Nơi nhận:**

- Ban Giám đốc (để chỉ đạo);
- Các Khoa/Viện (để phổ biến cho sv);
- Các đơn vị liên quan (để p/h thực hiện);
- Lưu: VT, QLĐT.

**PGS.TS Bùi Huy Nhượng**